

Một Ngã Rẽ Bất Ngờ và May Mắn

Lâm Vĩnh Thế

Ngày 30-06-2006 tôi chính thức nghỉ hưu sau khi làm việc được 9 năm cho Thư Viện trường Đại Học Saskatchewan của Canada, đóng lại vĩnh viễn thời gian 33 năm hoạt động chuyên môn trong ngành thư viện, gồm 8 năm tại Việt Nam và 25 năm tại Canada. Cuộc hành trình 33 năm đó của tôi trong ngành công tác thư viện bắt đầu vào một ngày trong năm 1970 tại thư viện trường Trung Học Kiểu Mẫu Thủ Đức (KMTĐ). Sự việc xảy ra ngày hôm đó là một ngã rẽ quan trọng trong cuộc đời đi làm của tôi: từ một nhà giáo tôi chuyển qua làm quản thủ thư viện.

Ngày hôm đó (chắc phải là một ngày rất đẹp trời), trong giờ nghỉ buổi sáng, tôi vào thư viện để chúc mừng cho một người bạn, GS Nguyễn Ứng Long, trong thời gian đó đang phụ trách điều hành cái thư viện nhỏ bé này. GS Nguyễn Ứng Long tốt nghiệp Ban Anh Văn, khóa đầu tiên (1961) của trường Đại Học Sư Phạm Saigon (ĐHSPS). Sau đó anh nhận được học bổng của USAID (United States International Development Agency = Cơ Quan Phát Triển Quốc Tế của chính phủ Hoa Kỳ), du học hai năm tại Đại Học George Peabody, tiểu bang Tennessee, và tốt nghiệp bằng Master of Library Science (MLS). Anh là một trong những người Việt Nam đầu tiên đậu bằng MLS của một trường đại học Hoa Kỳ. Về nước anh được bổ nhiệm về phụ trách thư viện của trường KMTĐ. Chính anh là vị quản thủ thư viện chuyên môn đã đặt những nền tảng hết sức vững chắc cho công tác thư viện tại trường KMTĐ. Lý do tôi tìm anh để chúc mừng là vì ngày hôm trước tôi được tin anh vừa được chính phủ Việt Nam Cộng Hòa bổ nhiệm vào chức vụ Giám Đốc Nha Văn Khố và Thư Viện Quốc Gia, chịu trách nhiệm về văn khố và thư viện cho cả nước. Tôi rất mừng cho anh vì tôi thật sự tin rằng đây là một chức vụ quan trọng và xứng đáng với kiến thức và khả năng chuyên môn của anh.

Những năm tháng sau đó đã xác nhận niềm tin này của tôi là hoàn toàn đúng. Tuy thời gian ở chức vụ này không được lâu (về sau khi Nha này bị tách ra làm hai Nha riêng biệt, Nha Văn Khố, và Thư Viện Quốc Gia, anh giữ chức vụ Giám Đốc Nha Văn Khố và chỉ còn phụ trách phần Văn Khố thôi), anh đã để lại một di sản vô cùng quan trọng, có thể nói là vô tiền khoáng hậu, thể hiện qua cơ sở vật chất đồ sộ và kiến trúc tuyệt đẹp của Thư Viện Quốc Gia với kho sách cao 13 tầng, có khả năng chứa trên một triệu cuốn sách (thư viện này hiện nay vẫn còn và được chế độ mới gọi là Thư Viện Khoa Học Tổng Hợp Thành Phố Hồ Chí Minh).

Điều hoàn toàn bất ngờ cho tôi là sau khi tôi chúc mừng anh và chúng tôi trò chuyện được một lúc thì anh ngỏ ý muốn tôi thay thế anh phụ trách điều hành thư viện của trường KMTĐ. Anh nói thêm là sau khi có người thay thế anh tại thư viện KMTĐ thì anh mới có thể yên tâm rời trường để đi nhận chức vụ mới. Không biết tại sao lúc đó tôi nhận lời ngay, không một chút do dự, đắn đo gì cả.

Thế là tôi nghiêm nhiên trở thành quản thủ cho thư viện KMTĐ, mặc dù chưa có một chút kiến thức chuyên môn về thư viện nào cả. Nhờ sự hướng dẫn của anh lúc đầu, và sau đó qua việc tự đọc cuốn sách ***Phương Pháp Tổng Kê và Phân Loại*** của dịch giả Nguyễn Thị Cút Parker, Chủ tịch Hội Thư Viện Việt Nam, tôi dần dần hiểu và làm được một số công tác căn bản trong ngành thư viện. Sau một thời gian tôi bắt đầu thấy thích thú công tác thư viện. Nhận ra điều này, GS Hiệu Trưởng Phạm Văn Quảng giới thiệu cho tôi đi học một khóa huấn luyện về thư viện do Cơ Quan Phát Triển Thư Viện, một bộ phận của USAID, tổ chức tại Saigon. Sau khóa huấn luyện này tôi càng thích công tác thư viện hơn nữa và thật sự dành nhiều thời gian hơn cho công tác này. Tôi cố gắng tạo ra thêm cơ hội cho các học sinh đến thư viện nhiều và thường xuyên hơn. Một trong những cố gắng này mà tôi còn nhớ rõ là cuộc Thi Đua Vẽ Tranh Tết mà kết quả sau cùng là một cuộc Triển Lãm Tranh Tết thu hút đông đảo thầy cô và học sinh KMTĐ. Sau đó tôi nhận được học bổng của USAID đi du học Hoa Kỳ hai năm (1971-1973) tại Đại Học Syracuse, tiểu bang New York về ngành Thư Viện Học. Về

nước vào tháng 5-1973 tôi thật sự bắt đầu công tác toàn thời gian trong ngành thư viện cho đến ngày về hưu như đã nói ở trên.

Ngã rẽ quan trọng trong cuộc đời làm việc của tôi vào năm 1970 đúng là một bất ngờ lớn và đầy may mắn. Cái may mắn càng thể hiện rõ rệt hơn khi tôi di dân sang Canada. Chính nhờ mảnh bằng MLS của Đại Học Syracuse (được cả hai hội thư viện của Hoa Kỳ và Canada cùng công nhận) mà tôi đã tìm được việc làm tốt và có cơ hội trở lại hành nghề chuyên môn của mình. Tôi xin chân thành cảm ơn GS Nguyễn Ứng Long đã tin tưởng mà giao lại thư viện trường KMTĐ cho tôi, và GS Hiệu Trưởng Phạm Văn Quảng cũng đã tin tưởng mà giới thiệu cho tôi đi học khóa huấn luyện của USAID. Nhờ có hai bước đầu này mà mới có bước thứ ba là việc du học tại Hoa Kỳ để trở thành một quản thủ thư viện chuyên môn, nhờ vậy tôi đã có được nhiều thuận lợi trong việc lập lại cuộc đời và sự nghiệp tại hải ngoại.